

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKII- ĐỊA LÍ 10 (22-23)

T T	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH TL	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	Địa lí công nghiệp	- Vai trò, đặc điểm, cơ cấu của công nghiệp. Các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố công nghiệp.	3	2,25	1	1,25					4		3,5	1,0
		- Địa lí các ngành công nghiệp	3	2,25							3		2,25	0.75
		- Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp.			1	1,25					1		1,25	0,25
		- Giải thích được sự phân bố một số ngành công nghiệp chủ yếu trên thế giới. - Tác động của công nghiệp đối với môi trường, phát triển năng lượng tái tạo, định hướng phát triển công nghiệp trong tương lai.					1 *(a;b)	5				1	5	1,0
2	Địa lý ngành dịch vụ	–Vai trò, đặc điểm, cơ cấu của dịch vụ. Các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố dịch vụ.	2	1,5	2	2,5					4		4,0	1,0
		– Địa lí các ngành dịch vụ giao thông vận tải.	1	0,75	3	3,75					4		4,5	1,0
		- Địa lí bưu chính – viễn thông.	1	0,75	1	1,25					2		2,0	0,5

		– Địa lí các ngành du lịch.	1	0,75					1*	8	1	1	8,75	1,25
		- Địa lý ngành thương mại và tài chính ngân hàng	1	0,75							1		0,75	0,25
3	Môi trường và sự phát triển bền vững	- Môi trường và tài nguyên thiên nhiên.	2	1,5	2	2,5					4		4,0	1,0
4	Kĩ năng sử dụng bản đồ, Atlat; làm việc với bảng số liệu và biểu đồ	- Sử dụng bản đồ để trình bày và giải thích tình hình phát triển, phân bố các ngành kinh tế - Vẽ biểu đồ, nhận xét biểu đồ, phân tích số liệu thống kê về một số ngành kinh tế.	2	1,5	2	2,5	1 *(a;b)	5			4	1	9	2,0
4	Tổng		16	12	12	15	2	10	1	8	28	2	45	100
	Tỉ lệ %		40		30		20		10		70	30	100	100
	Tỉ lệ chung		70				30				100			

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKII
MÔN: ĐỊA LÍ - Lớp 10

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Phân môn Địa lí							
1	Địa lí công nghiệp (30% - 3,0điểm)	- Vai trò, đặc điểm và cơ cấu của ngành công nghiệp. Các	Nhận biết: - Trình bày được được vai trò, đặc điểm chung và cơ cấu của sản xuất công nghiệp. - Trình bày được vai trò, đặc điểm và sự phân bố một số ngành công	6			

		<p>nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố công nghiệp.</p> <p>- Địa lí các ngành công nghiệp</p> <p>- Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp.</p> <p>- Tác động của công nghiệp đối với môi trường, phát triển năng lượng tái tạo, định hướng phát triển công nghiệp trong tương lai.</p>	<p>ngành chủ yếu trên thế giới :</p> <p>+ Công nghiệp năng lượng.</p> <p>+ Công nghiệp cơ khí.</p> <p>+ Công nghiệp điện tử - tin học.</p> <p>+ Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.</p> <p>+ Công nghiệp thực phẩm.</p>				
			<p>Thông hiểu:</p> <p>- Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp:</p> <p>+ Vị trí địa lí.</p> <p>+ Tự nhiên (khoáng sản, khí hậu – nguồn nước, đất, rừng, biển).</p> <p>+ Kinh tế - xã hội (dân cư – lao động, tiến bộ khoa học – kĩ thuật, thị</p> <p>- Phân biệt được một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp:</p> <p>+ Điểm công nghiệp.</p> <p>+ Khu công nghiệp.</p> <p>+ Trung tâm công nghiệp.</p> <p>+ Vùng công nghiệp.</p>		2		
			<p>Vận dụng:</p> <p>- Giải thích được sự phân bố một số ngành công nghiệp chủ yếu trên thế giới.</p> <p>- Phân tích được tác động của công nghiệp đối với môi trường, sự cần thiết phải phát triển mạnh các nguồn năng lượng sạch.</p>			1*(a;b)	
2	Địa lí ngành dịch vụ (40% - 4,0 điểm)	<p>- Vai trò, đặc điểm, cơ cấu ngành dịch vụ. Các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố dịch vụ.</p> <p>- Địa lí ngành giao thông vận tải.</p> <p>- Địa lí ngành bưu chính –</p>	<p>Nhận biết</p> <p>- Trình bày được cơ cấu, vai trò, đặc điểm của dịch vụ.</p> <p>- Trình bày được vai trò và đặc điểm của ngành giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch, tài chính ngân hàng.</p>	6			
			<p>Thông hiểu</p> <p>- Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển và phân bố dịch vụ.</p> <p>– Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố của giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch, tài chính ngân hàng.</p> <p>- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố các ngành giao thông</p>		6		

		viễn thông. - Địa lý ngành du lịch - Địa lý ngành thương mại và tài chính ngân	vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch, tài chính ngân hàng trên thế giới.				
			Vận dụng cao Liên hệ được các hoạt động dịch vụ tại địa phương				1*
3	Môi trường và sự phát triển bền vững (10% - 1,0 điểm)	- Môi trường và tài nguyên thiên nhiên. - Môi trường và sự phát triển bền vững.	Nhận biết – Phân biệt được khái niệm, đặc điểm của môi trường và tài nguyên thiên nhiên. – Trình bày được khái niệm và sự cần thiết phải phát triển bền vững	2			
			Thông hiểu - Phân tích được vai trò của môi trường, tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển của xã hội loài người.		2		
			Vận dụng cao – Liên hệ được một số vấn đề về tăng trưởng xanh tại địa phương				
4	KĨ NĂNG (20% - 2,0 điểm)	D. Kĩ năng sử dụng bản đồ, Atlas; làm việc với bảng số liệu và biểu đồ	- Sử dụng bản đồ để trình bày và giải thích tình hình phát triển, phân bố các ngành kinh tế - Vẽ biểu đồ, nhận xét biểu đồ, phân tích số liệu thống kê về một số ngành kinh tế.	2	2	1*(a;b)	
Số câu/ loại câu				16 câu TNKQ	12 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL
Tổng hợp chung				40%	30%	20%	10%